

Số: 19/2021/QĐST-DS

Long Mỹ, ngày 02 tháng 7 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 24 tháng 6 năm 2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 147/2020/TLST-DS ngày 27 tháng 10 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

Xét đơn xin miễn, giảm án phí của bị đơn Trương Thị X.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Hoàng Thị Phụng L, sinh năm: 1956.

Địa chỉ: Khu vực Thanh Hiếu, phường Bình Thạnh, thị xã Long Mỹ, Hậu Giang.

Đại diện theo ủy quyền ông Danh Đ, sinh năm: 1980.

Địa chỉ: ấp 4, xã Xà Phiên, huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang.

- *Bị đơn:* Trương Thị X, sinh năm: 1969.

Địa chỉ: Khu vực Thanh Hiếu, phường Bình Thạnh, thị xã Long Mỹ, Hậu Giang.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Châu Hoàng Q, sinh năm: 2011.

Châu Hoàng Nguyệt Q1, sinh năm: 2005.

Đại diện theo pháp luật của Châu Hoàng Q và Châu Hoàng Nguyệt Q1 bà Trương Thị X.

Địa chỉ: Khu vực Thanh Hiếu, phường Bình Thạnh, thị xã Long Mỹ, Hậu Giang.

Bùi Thị Lệ Tiên, sinh năm: 1959.

Địa chỉ: Khu vực 6, phường Thuận An, thị xã Long Mỹ, Hậu Giang.

Vụ kiện: “Tranh chấp thừa kế về quyền sử dụng đất”.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Nguyên đơn Hoàng Thị Phụng L có đại diện theo ủy quyền ông Danh Đ và bị đơn Trương Thị X đồng thời là đại diện theo pháp luật của cháu Châu Hoàng Nguyệt Q1 và Châu Hoàng Q thống nhất chia tài sản thừa kế như sau:

- Công nhận phần đất diện tích $4.394m^2$ cho nguyên đơn Hoàng Thị Phụng L, trong đó: $1366.9m^2$ tại thửa 1126 tại vị trí I theo mảnh trích đo địa chính số 01 ngày 11/01/2021, diện tích $2081.5m^2$ thuộc thửa 1147 tại vị trí III theo mảnh trích đo địa chính số 03 ngày 11/01/2021, diện tích $945.4m^2$ tại thửa 1123, 1146 tại vị trí IV theo mảnh trích đo địa chính số 02 ngày 11/01/2021 của Công ty TNHH đo đạc Tài nguyên và Môi trường Sông Hậu (có mảnh trích đo đạc kèm theo).

Công trình kiến trúc trên phần đất tại vị trí I, III, IV bao gồm: Nhà chính, nhà sau, nhà tắm, nhà bếp, nhà mộ, sân xi măng bà Hoàng Thị Phụng L được quản lý, sử dụng.

Cây trồng trên phần đất tại vị trí I, III, IV bao gồm: Dừa loại A: 42 cây, loại B 25 cây, loại C 12 cây; Tre loại A 142 cây, loại B 08 cây; Vú sữa lại A 16 cây, loại B 03 cây, loại C 01 cây; Mít loại A 03 cây, loại B 02 cây, loại C 01 cây; Chuối loại A 04 cây, loại B 28 cây, loại C 28 cây; Mù u loại E 01 cây; Chanh loại A 04 cây loại B 05 cây; Sầu riêng loại A 01 cây; Xoài loại A 14 cây, loại B 06 cây; Mận loại A 01 cây, loại B 01 cây; Bưởi loại A 11 cây, loại B 10 cây, loại C 01 cây; Cóc loại A 01 cây; Ổi loại B 01 cây; Khế loại A 01 cây; Cau ăn trái loại A 01 cây; Mai vàng có đường kính gốc lớn hơn 10cm 05 cây bà Hoàng Thị Phụng L được quản lý, sử dụng.

- Công nhận cho bà Trương Thị X, cháu Châu Hoàng Nguyệt Q1, Châu Hoàng Q có bà X là đại diện theo pháp luật phần đất diện tích $695.1m^2$ thuộc thửa 1126 tại vị trí II theo mảnh trích đo địa chính số 01 ngày 11/01/2021 của Công ty

TNHH đo đạc Tài nguyên và Môi trường Sông Hậu (có mẫu trích đo đạc kèm theo).

Công trình kiến trúc trên phần đất tại vị trí II bao gồm: Chuồng heo diện tích 22.49m² bà Trương Thị X, cháu Châu Hoàng Nguyệt Q1, Châu Hoàng Q có bà X là đại diện theo pháp luật được quản lý sử dụng.

Cây trồng trên phần đất tại vị trí II bao gồm: Đều loại B 01 cây; Vú sữa loại A 05 cây, loại B 01 cây; Chuối loại A 01 cây, loại B 04 cây, loại C 06 cây; Dừa loại A 09 cây, loại B 09 cây, loại C 04 cây; Đứng đỉnh loại B 58 cây, loại C 12 cây; Mù u loại A 01 cây, loại B 04 cây, loại E 01 cây; Mít loại A 02 cây, loại B 01 cây; Sắn loại A 01 cây, loại E 01 cây; Bưởi loại A 03 cây, loại B 01 cây; Xoài loại A 01 cây; Cóc loại A 01 cây; Sầu riêng loại A 01 cây; Me loại A 01 cây; Tràm biển loại A 01 cây, loại B 03 cây bà Trương Thị X, cháu Châu Hoàng Nguyệt Q1, Châu Hoàng Q có bà X là đại diện theo pháp luật được quản lý sử dụng.

Nguyên đơn Hoàng Thị Phụng L có nghĩa vụ trả cho bị đơn Trương Thị X, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Châu Hoàng Nguyệt Q1 và Châu Hoàng Q có bà X là đại diện theo pháp luật số tiền 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng).

Bị đơn Trương Thị X, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Châu Hoàng Nguyệt Q1 và Châu Hoàng Q có bà X là đại diện theo pháp luật được quyền chăm sóc mồ mả tại nền mộ thuộc phần đất vị trí II, thuộc quyền sử dụng của bà L.

Nguyên đơn Hoàng Thị Phụng L, bị đơn Trương Thị X, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Châu Hoàng Nguyệt Q1 và Châu Hoàng Q có bà X là đại diện theo pháp luật được quyền liên hệ với cơ quan chuyên môn để được cấp lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

Kể từ ngày bị đơn Trương Thị X, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Châu Hoàng Nguyệt Q1 và Châu Hoàng Q có bà X là đại diện theo pháp luật có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án. Lãi suất chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên, nhưng không được vượt quá mức lãi suất theo quy định tại khoản 1 Điều 468, nếu không thỏa thuận được thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Án phí dân sự sơ thẩm: Nguyên đơn Hoàng Thị Phụng L là người cao tuổi nên được miễn.

Bị đơn Trương Thị X, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Châu Hoàng Nguyệt Q1 và Châu Hoàng Q có bà X đại diện theo pháp luật phải chịu 1.287.351 đồng (Một triệu hai trăm tám mươi bảy nghìn, ba trăm năm mươi một đồng).

Chi phí xem xét thẩm định tại chỗ 9.239.000 đồng (Chín triệu hai trăm ba mươi chín nghìn đồng) nguyên đơn Hoàng Thị Phụng L tự nguyện nộp, đã nộp xong.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND thị xã Long Mỹ;
- Chi cục THA DS thị xã Long Mỹ;
- Các đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Trần Văn Lắm